TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HSST
Ngày 14-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà PH Thị Nở.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Hương.

2. Bà Cao Thị Hồng Châu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Minh H, sinh năm 1986, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKHKTT: Thôn x, xã E, huyện C, tỉnh Đ; chỗ ở: Không có nơi ở ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 19xx và bà Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 19xx; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 02 tiền án, tại Bản án số: 48/2020/HSST ngày 13/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tại tại Bản án số: 40/2021/HSST ngày 25/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/7/2019, bị Công an xã Quảng Tiến, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền với mức phạt

là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và ngày 11/8/2023, Công an huyện Cư M'gar ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bằng hình thức phạt: Phạt cảnh cáo; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/8/2023 cho đến nay – có mặt.

- Bị hai: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn xx, xã K, huyện C, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh H là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, lười lao động nhưng muốn có tiền để tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Khoảng 11 giờ, ngày 05/8/2023, Lê Minh H một mình đi xe buýt từ Ngã 6, thành phố B về xã K, huyện C, tỉnh Đ với mục đích tìm nhà dân sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Khi đến chợ xã K thuộc thôn x, xã K, huyện C, tỉnh Đ, H xuống xe buýt rồi đi bộ trên đường được khoảng 100m thì H phát hiện cổng nhà anh Nguyễn Trung H không đóng, trên sân có dựng 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 4xHx – 451.xx; nhãn hiệu: S; Màu sơn: Đ, chìa khoá xe cắm sẵn trên xe. Lúc này, H đứng quan sát thì không thấy có người nên đi vào trong sân dắt chiếc xe mô tô nêu trên ra đường rồi ngồi lên xe khởi động chiếc xe nổ máy và điều khiển xe trên đi đến thành phố B, tỉnh Đ. Trên đường đi từ xã K, huyện C đến thành phố B H dừng xe và mở cốp xe ra để xem trong xe có giấy tờ xe không nhưng không thấy giấy tờ xe mà thấy trong cốp xe có 01 (một) tuốc nơ vít, 01 (một) cờ lê nên H dùng tuốt nơ vít và cờ lê này để tháo chiếc biển số 4xHx – 451.xx gắn trên xe và tháo dè chắn bùn phía trước của xe ra rồi vứt bỏ chiếc biển số 4xHx – 451.xx, dè chắn bùn cùng 01 (một) tuốc nơ vít, 01 (một) cờ lê trên dọc đường đi (H không nhớ rõ địa điểm nơi vứt bỏ chiếc biển số xe, dè chắn bùn, tuốc nơ vít và cờ lê nêu trên). Sau khi trộm cắp được chiến xe mô tô nêu trên thì H sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện để đi lại, chưa kịp mang đi tiêu thụ thì đến ngày 06/8/2023, khi H đang ở Công viên thành phố B cùng với chiếc xe mô tô biển số 4xHx – 451.xx thì bị Công an huyện C phát hiện mời về làm việc, đồng thời đã tạm giữ của H chiếc xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu: S; Màu sơn: Đ, số máy: E3T6E188021; số khung: RLCUE1740GY030224.

Ngày 06/8/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Cư M'gar đã tiến hành truy tìm đối với: 01 (một) chiếc biển số 4xHx – 451.xx, dè chắn bùn phía trước

của chiếc xe, 01 (một) tuốc nơ vít, 01 (một) cờ lê. Kết quả không xác định được 01 (một) chiếc biển số 4xHx – 451.xx, dè chắn bùn phía trước của chiếc xe, 01 (một) tuốc nơ vít, 01 (một) cờ lê bị H vứt bỏ tại địa điểm nào.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 58/KL-HĐĐGTS ngày 07/8/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư M'gar, kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô không gắn biển số nhãn hiệu: Sirius; Màu sơn: Đen xám; số máy: E3T6E188xxx; số khung: RLCUE1740GY030xxx. Tại thời điểm ngày 05/8/2023 có trị giá còn lại là: 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm ngàn đồng).

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) chiếc xe mô tô không gắn biển số nhãn hiệu: S; Màu sơn: Đen xám; số máy: E3T6E188xxx; số khung: RLCUE1740GY030xxx; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 022xxx, mang tên Nguyễn Trung H, biển số đăng ký: 4xHx – 451.xx.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 23/10/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar truy tố bị cáo Lê Minh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Minh H. Đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ về trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ngày 30/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô không gắn biển số nhãn hiệu: S; Màu sơn: Đ; số máy: E3T6E188xxx; số khung: RLCUE1740GY030xxx; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 022xxx, mang tên Nguyễn Trung H, biển số đăng ký: 4xHx – 451.xx cho anh Nguyễn Trung H là chủ sở hữu hợp pháp.

Về phần dân sự của vụ án: Bị hại anh Nguyễn Trung H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 05/8/2023 tại thôn x, xã K, huyện C, Lê Minh H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 4xHx - 451.xx; nhãn hiệu: S; Màu sơn: Đ; số máy: E3T6E188xxx; số khung: RLCUE1740GY030xxx của anh Nguyễn Trung H, trị giá tài sản là 9.500.000 đồng. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Minh H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm"

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Minh H có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Minh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trung H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập để giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar đã trả lại: 01 (một) chiếc xe mô tô không gắn biển số nhãn hiệu: S; Màu sơn: Đ; số máy: E3T6E188xxx; số khung: RLCUE1740GY030xxx; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 022xxx, mang tên Nguyễn Trung H, biển số đăng ký: 4xHx – 451.xx cho anh Nguyễn Trung H là chủ sở hữu hợp pháp

[8] Xét quan điểm của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Minh H. Đề nghị về mức hình phạt, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 07/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM’gar đã trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô không gắn biển số nhãn hiệu: S; Màu sơn: Đ; số máy: E3T6E188xxx; số khung: RLCUE1740GY030xxx; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 022xxx, mang tên Nguyễn Trung H, biển số đăng ký: 4xHx – 451.xx cho anh Nguyễn Trung H là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

PH Thị Nở